

Số:22 /QĐ-UBND

Krông Nô, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính**  
**huyện Krông Nô năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông năm 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 04/TTr-PNV ngày 05 tháng 01 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Krông Nô năm 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và thành viên Ban chỉ đạo CCHC-ISO 9001:2015 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Noi nhận:**

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo CCHC huyện (QĐ 864/QĐ-UBND ngày 07/4/2020);
- Các tổ chức chính trị - xã hội; các đoàn thể cấp huyện;
- Trung TTDT huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

*halor*

Bùi Ngọc Sơn

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính huyện Krông Nô năm 2022

**Chủ đề: Nâng cao trách nhiệm, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số**

(Kèm theo Quyết định số: 22/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022  
của UBND huyện Krông Nô)

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân, trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS); Chỉ số Quản trị và Hành chính (PAPI);

Triển khai thực hiện một cách đồng bộ các nhiệm vụ CCHC với phương châm “Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước”.

### 2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% văn bản QPPL sau khi ban hành được kiểm tra và xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

b) 100% các nội dung về kiểm soát TTHC, các vấn đề phát hiện qua rà soát quy định TTHC được kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền; 100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã được công bố chuẩn hóa đầy đủ, kịp thời, đúng quy định và được nhập, đăng tải công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính được giải quyết kịp thời.

c) Đảm bảo người dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Đối với cấp huyện, trên 60% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 4, trên 30% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 3. Đối với cấp xã, trên 40% tổng hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 4, trên 20% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 3.

d) Năm 2022, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 50%, 40%, 35%.

d) 100% cơ quan, đơn vị ban hành cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

e) 90% trở lên công chức, viên chức được sắp xếp theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; 100% cán bộ, công chức lãnh đạo được bổ nhiệm đúng quy định.

g) Đảm bảo vốn ngân sách Nhà nước theo kế hoạch đầu tư công được giải ngân kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch.

h) Đảm bảo các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách kịp thời được khắc phục.

i) Phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2022 cao hơn so với năm 2021.

k) Phấn đấu thu ngân sách của huyện trong năm đạt hoặc vượt chỉ tiêu của tỉnh giao.

l) Phấn đấu tỷ lệ GRDP của huyện tăng so với năm 2021.

m) 100% cơ quan Nhà nước sử dụng hiệu quả phần mềm trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước dưới dạng điện tử và gửi thông qua trực liên thông văn bản điện tử của huyện; trên 95% trở lên văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; 100% CBCC, VC các cấp được trang bị đầy đủ máy tính phục vụ làm việc.

g) Phấn đấu chỉ số CCHC năm 2022 của huyện tăng ít nhất 01 bậc so với năm 2021. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước đạt 85% trở lên.

h) Triển khai có hiệu quả dịch vụ bưu chính công ích; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ, thông tin kịp thời tình hình KTXH, đảm bảo QPAN trên các Website của UBND huyện, các xã, thị trấn (đã đầu tư xây dựng).

i) Thực hiện tốt công tác kiểm soát việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC của người dân, tổ chức; niêm yết, công khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định; 100% hồ sơ TTHC hành chính giải quyết bị trễ hạn phải thực hiện thu xin lỗi; 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được xử lý kịp thời và đúng quy định.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Tổ chức quán triệt và ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách về CCHC của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm thi hành công vụ của đội ngũ CBCCVC; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác CCHC theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC cấp huyện, cấp xã; kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế, tìm ra các giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; quan tâm mở rộng các hình thức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với các cá nhân, tổ chức để kịp thời tuyên truyền, giải quyết những phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính.

## **2. Về cải cách thể chế**

a) Triển khai kịp thời, hiệu quả hệ thống các văn bản thể chế từ Trung ương đến địa phương, nhất là các quy định về thu hút đầu tư, đất đai, tài nguyên; tổ chức xây dựng và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy phát triển kinh tế của huyện.

b) Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch.

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, đề nghị sửa đổi, bổ sung hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện và đề nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

e) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Tăng cường việc rà soát, chuẩn hóa TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp để công khai và thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh việc giải quyết TTHC; khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm và đúng quy định việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm trễ, quá hạn trong giải quyết TTHC.

b) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; một cửa điện tử kịp thời cập nhật mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy trình của TTHC trên hệ thống một cửa điện tử; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ TTHC trên hệ thống một cửa điện tử; chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ giấy mà không nhập dữ liệu vào Hệ thống một cửa điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của

UBND huyện; kiểm tra, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về TTHC liên quan đến sự chậm trễ, hành vi gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính trong giải quyết TTHC.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

a) Tiếp tục rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Thực hiện có hiệu quả các quy định phân cấp cho huyện; các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành, đơn vị mình phụ trách để kịp thời tham mưu cho UBND huyện điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và công dân trên cơ sở quy định của pháp luật và điều kiện cụ thể tại địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa, nhất là trên lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; đảm bảo chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

a) Tiếp tục xây dựng và triển khai kịp thời các quy định của pháp luật Nhà nước về quản lý CBCC, VC.

b) Tiếp tục rà soát, sửa đổi vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

c) Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCVC bằng các hình thức, nội dung phù hợp.

d) Tiếp tục thực hiện các giải pháp tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

đ) Thực hiện nhiều giải pháp để cải cách chế độ công vụ, trong đó tập trung vào việc kiểm tra, thanh tra công vụ, đạo đức công vụ, thái độ văn hóa ứng xử của CBCCVC và trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện những vi phạm, sai phạm; xử lý, đề xuất xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

e) Triển khai hiệu quả Đề án số 05-ĐA/TU ngày 05/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần và thực hiện tốt trách nhiệm của mình.

## **6. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của từng cơ quan, đơn vị để quản lý, sử dụng có hiệu quả kinh phí quản lý hành chính, tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao. Chú trọng nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám, chữa bệnh. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất đổi mới cơ chế tài chính, nhất là cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

d) Đẩy mạnh các giải pháp để thực hiện khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán Nhà nước về ngân sách.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số**

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC gắn với xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số. Xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh, ứng dụng rộng rãi CNTT và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông, khắc phục tình trạng không đồng bộ giữa phần mềm và trang thiết bị.

b) Tuyên truyền cho CBCCVC và người dân về dịch vụ số nhằm xây dựng chính quyền số, công dân số; xem công dân số là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền số... Tạo động lực khuyến khích người dân, tổ chức, doanh nghiệp tin tưởng việc giải quyết TTHC thông qua phương thức điện tử, tăng cường số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

c) Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường mạng và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

## **8. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp**

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút các dự án đầu tư, ưu tiên thu hút các dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ số; đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát sau đầu tư, kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện.

b) Tích cực tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận nguồn lực phát triển, nhất là đất đai, đẩy nhanh tiến độ, giải phóng mặt bằng; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.

c) Định kỳ rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư của huyện để kịp thời định hướng lựa chọn được những dự án trọng điểm có sức lan tỏa cao, thu hút đầu tư; lựa chọn các dự án, ngành nghề trọng tâm, trọng điểm để tham gia xúc tiến trực tiếp các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

*(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có phụ lục kèm theo)*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch của đơn vị mình phù hợp, nhất là xác định các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu CCHC đã đề ra; nâng cao chất lượng ban hành các văn bản về công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện đầy đủ tránh hình thức trong việc kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra; bố trí đủ nguồn lực cho công tác CCHC.

##### **2. Phòng Nội vụ**

- Theo dõi chung về tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu UBND huyện trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đánh giá kết quả CCHC năm 2022 của các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị cấp huyện; kịp thời báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện để theo dõi, chỉ đạo.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ.

##### **3. Phòng Tư pháp**

Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục.

##### **4. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đối với các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tham mưu thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử; triển khai, theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai hiệu quả công tác Hiện đại hóa nền hành chính, Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số trên địa bàn huyện;

- Chịu trách nhiệm đăng Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử của huyện.

### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì tham mưu thực hiện hoạt động cải cách tài chính công; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC; điều chỉnh, sửa đổi quy chế quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện;

- Tham mưu triển khai các biện pháp, giải pháp để thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp; là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (PCI) trên địa bàn huyện.

### **6. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì triển khai nội dung phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số trên địa bàn huyện; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

- Chủ trì, phối hợp Ban chỉ đạo huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện có hiệu quả các nội dung có liên quan đến Hiện đại hóa nền hành chính; các hệ thống công nghệ thông tin; ISO điện tử; chịu trách nhiệm về chỉ số xếp hạng ứng dụng Công nghệ thông tin cấp huyện, cấp xã.

### **7. Giao Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

Triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý hành chính Nhà nước tại các cơ quan hành chính, gắn với công tác triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ISO điện tử trên địa bàn huyện. Chịu trách nhiệm chính về kết quả đánh giá, xếp hạng cấp huyện; tham mưu lựa chọn trong số các sáng kiến kinh nghiệm về công tác CCHC mang tính hiệu quả cao, khả năng áp dụng rộng để nhân rộng.

### **8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phát huy vai trò giám sát, phản biện trong công tác CCHC, góp phần tạo động lực thúc đẩy công tác CCHC của tỉnh đạt mục tiêu đề ra.

### **9. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn**

Chỉ đạo triển khai, đôn đốc, kiểm tra, tự kiểm tra, thực hiện, đánh giá công tác CCHC các đơn vị, địa phương hiệu quả, thực chất, khách quan.

Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương; UBND cấp tỉnh, cấp huyện và mục tiêu, yêu cầu, nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với phòng Nội vụ trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về phòng Nội vụ để xem xét xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định./.

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN KRÔNG NÔ NĂM 2022**  
(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Krông Nô)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>					
1	<b>Kiện toàn tổ chức, tổ chức Hội nghị, họp định kỳ</b>					
1.1	Tổ chức Hội nghị tổng kết: Công tác CCHC năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022	- Hội nghị được triển khai; - Báo cáo kết quả.	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND&UBND; các phòng, ban; UBND cấp xã	Tháng 01	
1.2	Kiện toàn tổ giúp việc Ban chỉ đạo CCHC-ISO huyện	Quyết định kiện toàn	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Quý I/2022	
1.3	Kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC huyện (nếu có)	Quyết định kiện toàn của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Quý I/2022	
1.4	Họp Ban chỉ đạo CCHC định kỳ hoặc đột xuất	Ban chỉ đạo CCHC-ISO	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	1 lần/quý	
1.5	Họp Tổ giúp việc Ban chỉ đạo CCHC huyện định kỳ, đột xuất	Các nội dung CCHC trọng tâm được Tổ tư vấn họp, góp ý tham mưu	Tổ trưởng Tổ Tư vấn	Các thành viên Tổ tư vấn	Thường xuyên	
1.6	Tổ chức lớp tập huấn đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các Sở, Ban, Ngành; UBND cấp huyện	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.7	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn	Quyết định công bố Chỉ số CCHC của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11 - tháng 12	
1.8	Tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp huyện	Tài liệu kiểm chứng được thu thập và cập nhật đầy đủ trên phần mềm của Bộ Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ	
1.9	Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC năm 2021	Hội nghị của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2021	
1.10	Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC huyện năm 2022	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2021	
1.11	Tổ chức lớp tập huấn, phổ biến các văn bản CCHC cho CBCC các cấp	Kế hoạch mở lớp, báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3- tháng 7	
1.12	Tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành nhà nước	Kế hoạch, báo cáo kết quả điều tra	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3- tháng 7	
<b>2</b>	<b>Tổ chức kiểm tra CCHC</b>					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2.1	Kiểm tra liên ngành về công tác cải cách hành chính - ISO 9001:2015	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; kế hoạch, kết luận, khắc phục sau kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Tháng 6 - tháng 12	
2.2	Kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết TTHC	Thực hiện kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Đột xuất trong năm	
<b>3</b>	<b>Xây dựng kế hoạch</b>					
3.1	Xây dựng Kế hoạch CCHC huyện năm 2022	Quyết định của UBND huyện, Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Trước 10/01/2022	
3.2	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện năm 2022	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I	
3.3	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022	Quyết định của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I	
3.4	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu kinh doanh năm 2022	Quyết định của UBND huyện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I	
<b>4</b>	<b>Công tác tuyên truyền CCHC</b>					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4.1	Lập Chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử huyện	Ít nhất 01 chuyên mục/01 quý	Phòng Văn hóa Thông tin	- Văn phòng HĐND&UBND - Trung tâm VHTT-TT	Định kỳ hằng quý	
4.2	Bản tin CCHC trên sóng phát thanh – truyền hình huyện; các tin, bài về CCHC; hoặc các hình thức khác	02 bản tin/01 quý	Trung tâm VH-TT&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ hằng tuần	
<b>II CÁI CÁCH THỂ CHẾ</b>						
1	Triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch được ban hành, thường xuyên theo quy định	Các Phòng ban, ngành; UBND cấp xã	Ban pháp chế HĐND huyện; các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	
2	Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn	100% các đơn vị thực hiện rà soát theo nhiệm vụ	Các Phòng ban, ngành; UBND cấp xã	Ban pháp chế HĐND huyện; các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	
3	Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện đúng quy định	Các báo cáo kết quả xử lý; văn bản xử lý kết quả sau kiểm tra, rà soát; văn bản phê bình (nếu có)	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 3	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Thông báo kết luận kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Tháng 6 - Tháng 12	
6	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.	Các văn bản xử lý	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
7	Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật theo đúng nội dung và thời gian quy định	Báo cáo theo đúng nội dung và mẫu do Sở Tư pháp quy định	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Định kỳ trong năm	
<b>III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>						
1	<b>Kiểm soát quy định TTHC</b>					
1.1	Rà soát, đánh giá TTHC được ban hành mới	100% các quy định về TTHC được rà soát, đánh giá theo đúng quy định	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
1.2	Rà soát, đề xuất danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian so với quy định; hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ.	Thông báo, văn bản của UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
1.3	Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Quyết định của UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2021	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.4	Tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác kiểm soát TTHC, một cửa, một cửa liên thông.	100% các quy định được ban hành đúng quy định	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Công bố, công khai TTHC</b>					
2.1	Niêm yết, công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Một cửa; trên Trang thông tin điện tử của huyện	100% TTHC được công khai đúng quy định	Văn phòng HĐND&UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2.2	Tích hợp TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo thẩm quyền	100% TTHC được tích hợp đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2.3	Công khai mức phí, lệ phí trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; tại Bộ phận một cửa	Danh mục hoặc Nghị quyết HĐND tỉnh được công khai, niêm yết	Văn phòng HĐND&UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông</b>					
3.1	Thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	100% TTHC được thực hiện đúng cơ chế một cửa theo quy định	Các phòng ban, ngành; cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên trong năm	
3.2	Thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	- 100% TTHC các cấp được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Cổng Dịch Vụ công của tỉnh (trừ	Các cơ quan, đơn vị cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		TTHC lưu động); Báo cáo kết quả theo dõi, thực hiện				
3.3	Xây dựng kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo quy định của UBND tỉnh	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý 2/2022	
3.4	Đảm bảo người dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Đối với cấp huyện, trên 60% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 4, trên 30% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 3. Đối với cấp xã, trên 40% tổng hồ sơ phát sinh dịch vụ	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
3.5	Xây dựng phương án, kế hoạch triển khai thực hiện dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn huyện	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Bưu điện huyện	Quý 2/2022	
<b>4</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC</b>					
4.1	TTHC cấp huyện	- Đảm bảo từ 95% trở lên số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn - Có báo cáo định kỳ	Các phòng, ban ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4.2	TTHC cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo từ 95% trở lên số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn</li> <li>- Có báo cáo định kỳ</li> </ul>	UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4.3	Đảm bảo 100% thủ tục hành chính thực hiện theo một cửa điện tử, được tiếp nhận trên phần mềm dùng chung của tỉnh	Báo cáo thống kê, so sánh hồ sơ trên phần mềm so với hồ sơ thực tế	Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Thường xuyên	
<b>5</b>	<b>Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) và thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết TTHC sai sót, quá hạn</b>					
5.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị đúng nội dung, đúng thông tin, kịp thời.	100% cơ quan, đơn vị thực hiện công khai; 100% phản ánh kiến nghị được xử lý kịp thời, đúng quy định.	Văn phòng HĐND&UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
5.2	Thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết TTHC sai sót, quá hạn	100% TTHC trễ hạn phải ban hành văn bản xin lỗi	Các phòng ban, ngành; UBND cấp xã và Bộ phận Một cửa	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
5.3	Tổ chức tiếp nhận và công khai kết quả giải quyết trên Trang thông tin điện tử cấp huyện; cấp xã.	Số lượt phản ánh, kiến nghị; kết quả trả lời, giải quyết	Văn phòng HĐND&UBND huyện; UBND cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin; Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>					
<b>1</b>	<b>Thực hiện các quy định về tổ chức Bộ máy</b>					
1.1	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	100% cơ quan chuyên môn cấp huyện; UBND các xã thực hiện đúng quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
1.2	Rà soát, đánh giá việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	100% các đơn vị thực hiện theo đúng quy định;	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao</b>					
2.1	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính	100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
2.2	Thực hiện quy định về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện.	100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Thực hiện các quy định về quản lý phân cấp</b>					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do các cơ quan có thẩm quyền ban hành	100% các nhiệm vụ phân cấp quản lý được thực hiện theo đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
<b>V</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC</b>					
<b>1</b>	<b>Xác định vị trí việc làm</b>					
1.1	Bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy	Đảm bảo từ 90% trở lên CBCC hành chính được bố trí theo đúng bản mô tả vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, ngành;	Thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, bổ nhiệm, đánh giá CBCC</b>					
2.1	Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức	Kế hoạch, quyết định tuyển dụng...đảm bảo 100% công chức, viên chức được tuyển dụng đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên, theo kế hoạch	
2.3	Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý	100% lãnh đạo quản lý các cấp được bổ nhiệm đúng quy định, tiêu chuẩn, điều kiện	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2.4	Tổ chức thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo thẩm quyền của huyện	Kế hoạch, thông báo, quyết định thi tuyển đảm bảo 100% nội dung thực hiện theo quy định	Phòng Nội vụ	Phòng Giáo dục và đào tạo; các đơn vị sự nghiệp liên quan	Theo kế hoạch	
2.5	Đánh giá, xếp loại CBCC,VC	100% CBCC,VC được đánh giá, xếp loại theo nhiệm vụ được giao	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Định kỳ theo kế hoạch	
2.6	Đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC	100% nhiệm vụ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC của huyện được thực hiện đúng tiến độ	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
<b>3 Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</b>						
3.1	Ban hành, triển khai Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC giai đoạn 2021 – 2025, Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC năm 2022 của huyện	Quyết định, Kế hoạch, báo cáo kết quả của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
<b>VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>						
1	Triển khai, thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước	Thực hiện đúng theo quy định; đảm bảo từ 85% trở lên so với kế hoạch được giao	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Triển khai, thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách	Đảm bảo triển khai kịp thời các kết luận của thanh tra, kiểm toán, 100% các đơn vị, UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình thực hiện kịp thời, đúng thời gian quy định	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã; các đơn vị có liên quan	Theo đề nghị của các Đoàn kiểm tra	
3	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	100% đơn vị thực hiện đúng quy định	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng ban, Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện	100% đơn vị thực hiện đúng quy định	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng ban, ngành; các đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
6	Kiểm tra và thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Công tác kiểm tra được triển khai, báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã; các đơn vị có liên quan	Tháng 6 – tháng 11	
7	Xây dựng, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ	100% các cơ quan, đơn vị triển khai kịp thời, đúng quy định	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Thường xuyên	
8	Chấp hành dự toán và báo cáo quyết toán đúng quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND cấp xã	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>VII</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ HƯỚNG TỚI CHÍNH QUYỀN SỐ</b>					
1	Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ	Kế hoạch triển khai; báo cáo định kỳ	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Tháng 01/2022	
2	Quản lý, khai thác có hiệu quả Trang thông tin điện tử của huyện; cấp xã.	100% Các thông tin được đăng tải đầy đủ, kịp thời theo quy định	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
3	Quản lý, khai thác có hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử, đảm bảo công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ hoàn toàn điện tử	100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND cấp xã triển khai	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	100% văn bản, hồ sơ điện tử ban hành kết hợp với chữ ký số, chứng thư số được ban hành, phát hành trên môi trường mạng	Văn bản điện tử, hồ sơ điện tử hợp lệ	Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
5	Thực hiện hiệu quả ứng dụng email điện tử công vụ	Từ 85% trở lên CBCC sử dụng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND huyện, Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
6	Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	100% đơn vị thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Phòng Văn hóa – Thông tin; Các phòng ban, đơn vị;	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				UBND cấp xã		
7	Triển khai duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan Nhà nước	100% cơ quan, đơn vị triển khai đúng quy định; các Kế hoạch, báo cáo, đánh giá nội bộ đúng, đủ theo quy định	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
8	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống ISO điện tử kết hợp với hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015	Hệ thống Tiêu chuẩn được hiện đại hóa, quản lý, khai thác, đánh giá được trên môi trường mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	
9	Triển khai thực hiện Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số	Triển khai theo lộ trình dự án; Báo cáo thực hiện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
10	Thực hiện trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện, cấp xã	100% đơn vị thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các phòng ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	

**Ghi chú:** Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính huyện Krông Nô năm 2021 được UBND huyện giao tại Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND huyện về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022./.